

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 740/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 3 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của thành phố Biên Hòa được phê duyệt tại Quyết định số 5056/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 132/TTr-STNMT ngày 02 tháng 02 năm 2021,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa chuyển mục đích 54.410,7 m<sup>2</sup> đất (gồm: 4.775,4 m<sup>2</sup> đất bằng trồng cây hàng năm khác, 35.380,3 m<sup>2</sup> đất rừng sản xuất, 14.255,0 m<sup>2</sup> đất rừng sản xuất và đất bằng trồng cây hàng năm khác) tại phường Phước Tân,



thành phố Biên Hòa để sử dụng vào mục đích đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm (khai thác đá xây dựng mỏ đá Tân Cang 1) với các nội dung:

1. Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 28 tháng 6 năm 2035.

2. Hình thức thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm. Thời điểm tính tiền thuê đất: Tính từ ngày Quyết định cho chuyển mục đích sử dụng đất của UBND tỉnh có hiệu lực thi hành.

3. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính khu đất số 3495/BĐDC, tỷ lệ 1/2000 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường xác lập ngày 09 tháng 11 năm 2020, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác nhận ngày 17 tháng 11 năm 2020.

## **Điều 2.** Trách nhiệm thực hiện

### 1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa.

b) Ký giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa theo ủy quyền của UBND tỉnh Đồng Nai tại Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2014.

c) Xác định cụ thể mốc giới và giao đất trên thực địa.

d) Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

### 2. Giao Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xác định đơn giá thuê đất làm cơ sở cho Sở Tài nguyên và Môi trường ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa.

b) Xác định và ban hành thông báo về nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa.

c) Hướng dẫn Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định.

3. Giao Sở Tài chính: Xác định các khoản mà Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa được khấu trừ vào tiền thuê đất phải nộp.

4. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa: Kiểm tra việc sử dụng đất theo đúng mục đích ghi tại Điều 1 Quyết định này và tiến độ sử dụng đất theo quy định.

5. Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa: Thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định, sử dụng đất đúng ranh giới, diện tích, mục đích, đảm bảo tiến độ và đúng quy định của Luật Đất đai và các Luật khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 08 tháng 3 năm 2021.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Biên Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phước Tân, Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa; Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng Quyết định này lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Võ Văn Phi**

